

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 31/2022/KDTM-ST

Ngày: 29-12-2022

V/v Tranh chấp hợp đồng
mua bán hàng hóa

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thúy Ái.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Thái Văn Sơn.
- Ông Nguyễn Văn Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Văn Bé-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Không.

Trong ngày 29 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 19/2022/TLST-KDTM ngày 03 tháng 10 năm 2022 về “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 679/2022/QĐXXST-KDTM ngày 22 tháng 11 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 710/2022/QĐST-KDTM ngày 12 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất Xây dựng Thương mại Dịch vụ Lộc Thiên Ph.

Địa chỉ: Số 421 Quốc lộ 22, ấp Th, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1973. Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: Tổ 3, ấp Th, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Kim H, sinh năm: 1995 (Có mặt).

Địa chỉ: Số 10, đường số 17, khu phố 6, khu dân cư H, phường H, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Bị đơn:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận chuyển Xây dựng Thương mại Dịch vụ Tổng hợp Anh D.

Địa chỉ: Số 17/8, đường số 417, ấp 5, xã Ph, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Anh D, sinh năm: 1977. Chức vụ: Tổng Giám đốc (Vắng mặt).

Địa chỉ liên lạc: Số 161C/4 đường L, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện nộp ngày 18/8/2022 và trong quá trình chuẩn bị xét xử, nguyên đơn là Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất Xây dựng Thương mại Dịch vụ Lộc Thiên Ph (sau đây gọi tắt là Công ty Lộc Thiên Ph)-có người đại diện theo ủy quyền là bà Phạm Thị Kim H trình bày:*

Ngày 05/12/2018 giữa Công ty Lộc Thiên Ph và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận chuyển Xây dựng Thương mại Dịch vụ Tổng hợp Anh D (sau đây gọi tắt là Công ty Anh D) có ký kết Hợp đồng kinh tế số 01/HĐKT-2018 về việc Công ty Lộc Thiên Ph bán vật tư xây dựng cho công trình khu dân cư B Center tại địa điểm Tỉnh Lộ 9, xã B, huyện C cho Công ty Anh D.

Thực hiện Hợp đồng, Công ty Lộc Thiên Ph đã thực hiện đầy đủ các trách nhiệm của mình theo quy định tại Khoản 2 Điều 5 của Hợp đồng “*Đảm bảo cung cấp hàng đúng tiến độ theo tiến độ của Bên A yêu cầu; Giao hàng đúng chủng loại, chất lượng và số lượng cho Bên A*” sau khi ký Hợp đồng trên. Theo Khoản 1 Điều 5 của Hợp đồng về nghĩa vụ thanh toán quy định: “*Thanh toán đúng giá trị và thời hạn cho Bên B theo điều 4 của hợp đồng*”; Điều 4 của Hợp đồng quy định “*Phương thức thanh toán: Sau khi cung cấp hàng được 7-10 ngày, hai bên tiến hành đối chiếu khối lượng vật tư. Bên A thanh toán cho bên B 70% trên tổng giá trị đơn hàng đợt này, 30% sẽ thanh toán cho đơn hàng kế tiếp*”.

Đến ngày 02/03/2020, Công ty Lộc Thiên Ph và Công ty Anh D tiến hành lập Biên bản đối chiếu công nợ, theo Biên bản đối chiếu công nợ thì số tiền Công ty Anh D còn nợ Công ty Lộc Thiên Ph là 930.725.000đ, sau đó Công ty Anh D đã trả dần cho Công ty Lộc Thiên Ph với tổng số tiền đã trả là 480.000.000đ, cụ thể như sau:

- Ngày 26/3/2020 trả 100.000.000đ bằng hình thức chuyển khoản cá nhân;
- Ngày 21/4/2020 trả 100.000.000đ bằng hình thức chuyển khoản cá nhân;
- Ngày 17/5/2020 trả 100.000.000đ bằng hình thức chuyển khoản cá nhân;
- Ngày 08/6/2020 trả 80.000.000đ bằng hình thức chuyển khoản cá nhân;
- Ngày 21/10/2020 trả 50.000.000đ bằng tiền mặt;
- Ngày 20/11/2020 trả 50.000.000đ bằng tiền mặt.

Số tiền Công ty Anh D còn nợ lại Công ty Lộc Thiên Ph là 450.725.000đ. Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 kéo dài nên Công ty Lộc Thiên Ph đã tạo điều kiện cho Công ty Anh D dời thời hạn trả số nợ còn lại sang một thời gian phù hợp. Tuy nhiên đến nay đã hết dịch Covid 19 và cuộc sống trở lại hoạt động bình thường nhưng Công ty Anh D vẫn không thanh toán số tiền còn lại là 450.725.000đ mặc dù đã nhiều lần Công ty Lộc Thiên Ph yêu cầu thanh toán.

Việc Công ty Anh D cố tình trì hoãn việc thanh toán đã gây rất nhiều thiệt hại cho Công ty Lộc Thiên Ph. Hiện nay Công ty Lộc Thiên Ph nhận thấy Công ty Anh D

có khả năng thanh toán nhưng Công ty Anh D vẫn không thực hiện.

Vì vậy để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của mình, Công ty Lộc Thiên Ph đề nghị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi căn cứ vào Điều 306 của Luật Thương mại năm 2005, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Án lệ số 09/2016/AL của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ngày 17/10/2016 giải quyết như sau:

1. Buộc Công ty Anh D phải thanh toán số tiền nợ gốc là 450.275.000đ.

2. Buộc Công ty Anh D phải thanh toán số tiền lãi chậm trả theo mức lãi suất trung bình cộng của lãi suất cơ bản của 03 Ngân hàng Thương mại tương ứng với từng giai đoạn Công ty Anh D chậm thanh toán cho đến ngày xét xử.

** Tại lời khai ngày 12/12/2022, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận chuyển Xây dựng Thương mại Dịch vụ Tổng hợp Anh D-có người đại diện theo pháp luật là ông Trần Anh D trình bày:*

Do tình hình dịch bệnh Covid 19 nên Công ty Anh D gặp nhiều khó khăn trong quá trình kinh doanh, Công ty Anh D xác nhận Công ty Anh D còn nợ Công ty Lộc Thiên Ph số tiền gốc là 450.725.000đ, sau đó Công ty Anh D đã thanh toán cho Công ty Lộc Thiên Ph hơn 200.000.000đ, Công ty Anh D sẽ yêu cầu kế toán xác định lại chính xác số tiền đã trả cho Công ty Lộc Thiên Ph và sẽ thông báo cho Tòa án tại phiên tòa ngày 29/12/2022.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng, kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Theo nội dung đơn khởi kiện nộp ngày 18/8/2021, nguyên đơn là Công ty Lộc Thiên Ph yêu cầu bị đơn là Công ty Anh D thanh toán số tiền hàng hóa còn nợ là 450.725.000đ theo Hợp đồng kinh tế số 01/HĐKT-2018 ngày 05/12/2018 và tiền lãi chậm thanh toán. Đây là quan hệ pháp luật “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa” phát sinh trong hoạt động kinh doanh, thương mại giữa các pháp nhân có đăng ký kinh doanh và đều có mục đích lợi nhuận được quy định tại Khoản 1 Điều 30 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Công ty Anh D có trụ sở tại số 17/8 đường số 417, ấp 5, xã Ph, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về thời hiệu khởi kiện:

Hợp đồng kinh tế số 01/HĐKT-2018 được ký kết ngày 05/12/2018, do bị đơn thanh toán tiền hàng hóa lần cuối cùng cho nguyên đơn vào ngày 20/11/2020, ngày 18/8/2022 nguyên đơn nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, như vậy thời điểm nộp đơn khởi kiện của nguyên đơn vẫn còn thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 319 của Luật Thương mại năm 2005, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn là Công ty Anh D-có người đại diện pháp luật là ông Trần Anh D đã được Toà án tổng đặt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên toà (ông D nhận trực tiếp) nhưng tại phiên toà hôm nay vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[4] Về yêu cầu của đương sự:

[4.1] Về yêu cầu thanh toán số tiền nợ gốc:

Công ty Lộc Thiên Ph yêu cầu Công ty Anh D thanh toán tiền nợ gốc còn thiếu của Hợp đồng kinh tế số 01/HĐKT-2018 ngày 05/12/2018 là 450.725.000đ, Hội đồng xét xử xét sau khi Hội đồng xét xử ban hành Quyết định hoãn phiên tòa số 710/2022/QĐST-KSTM ngày 12/12/2022, bị đơn có người đại diện theo pháp luật là ông Trần Anh D đến dự phiên xét xử trễ nhưng ông D cũng đã xác nhận số tiền nợ gốc còn thiếu Công ty Lộc Thiên Ph tính đến hết ngày 20/11/2020 là 450.725.000đ. Đồng thời ông D trình bày sau ngày 20/11/2020, Công ty Anh D đã thanh toán cho Công ty Lộc Thiên Ph số tiền hơn 200.000.000đ, số tiền đã thanh toán chính xác là bao nhiêu ông sẽ yêu cầu kế toán Công ty Anh D thống kê lại và sẽ cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh tại phiên tòa lần sau, tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay ông D không đến Tòa án và cũng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh Công ty Anh D đã trả một phần tiền cho Công ty Lộc Thiên Ph.

Việc Công ty Anh D không thanh toán tiền cho Công ty Lộc Thiên Ph gây ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty Lộc Thiên Ph, vi phạm Điều 4 của Hợp đồng kinh tế nêu trên và vi phạm Khoản 12 Điều 3 và Điều 55 của Luật Thương mại năm 2005, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên Hội đồng xét xử có cơ sở buộc Công ty Anh D phải có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Lộc Thiên Ph số tiền nợ gốc là 450.725.000đ.

[4.2] Về yêu cầu tính lãi suất chậm thanh toán:

[4.2.1] Xét ngày 02/3/2020, Công ty Lộc Thiên Ph và Công ty Anh D có ký Biên bản đối chiếu công nợ với số nợ gốc Công ty Anh D còn thiếu là 930.725.00đ, tại Điều 4 của Hợp đồng kinh tế số 01/HĐKT-2018 quy định: *“Nếu quá thời hạn thanh toán mà bên A không thanh toán cho bên B, bên B có quyền ngưng cung cấp hàng đồng thời bên A sẽ chịu phí chậm thanh toán là 1,5% trên tổng dư nợ kể từ thời gian chậm thanh toán nhưng thời gian chịu lãi không quá 30 ngày”*. Như vậy lãi suất chậm thanh toán là 1,5% được tính trên tổng dư nợ 930.725.000đ kể từ ngày 03/3/2020 đến ngày 01/4/2020 (30 ngày, tương ứng với 0,05%/ngày), cụ thể:

- Từ ngày 03/3/2020 đến ngày 25/3/2020 (vì ngày 26/3/2020 Công ty Anh D thanh toán 100.000.000đ cho Công ty Lộc Thiên Ph): $930.725.000đ \times 23 \text{ ngày} \times 0,05\%/ngày = 10.703.338đ$ (a);

- Từ ngày 26/3/2020 đến ngày 01/4/2020: $830.725.000đ \times 07 \text{ ngày} \times 0,05\%/ngày = 2.907.538đ$ (b).

Tổng 02 khoản (a) và (b) là 13.610.875đ.

[4.2.2] Công ty Lộc Thiên Ph yêu cầu Công ty Anh D trả tiền lãi suất chậm thanh toán theo lãi suất trung bình của 03 Ngân hàng Thương mại, tương ứng với từng

giai đoạn chậm thanh toán theo Điều 306 của Luật Thương mại năm 2005, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Án lệ số 09/2016/AL của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ngày 17/10/2016.

Điều 306 của Luật Thương mại năm 2005, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định: *“Trường hợp bên vi phạm hợp đồng chậm thanh toán tiền hàng hay chậm thanh toán thù lao dịch vụ và các chi phí hợp lý khác thì bên bị vi phạm hợp đồng có quyền yêu cầu trả tiền lãi trên số tiền chậm trả đó theo lãi suất quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thoả thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác”*;

Án lệ số 09/2016/AL của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ngày 17/10/2016 có nội dung quy định: *“Đối với số tiền ứng trước mà không nhận được hàng của 4 hợp đồng kinh tế, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định chính xác số tiền và buộc Công ty Hưng Yên phải trả lại cho Công ty Việt Ý là đúng. Tuy nhiên, khi tính tiền lãi do chậm thanh toán số tiền nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm mặc dù áp dụng Điều 306 Luật thương mại năm 2005 nhưng không lấy mức lãi suất quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán (xét xử sơ thẩm) để tính, mà lại áp dụng mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm xét xử sơ thẩm theo yêu cầu của nguyên đơn để áp dụng mức lãi quá hạn (là 10,5%/năm) là không đúng. Trong trường hợp này, Tòa án cần lấy mức lãi suất quá hạn trung bình của ít nhất ba ngân hàng tại địa phương (Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam...) để tính lại tiền lãi do chậm thanh toán cho đúng quy định của pháp luật”*.

Căn cứ Điều 306 của Luật Thương mại năm 2005, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Án lệ số 09/2016/AL của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ngày 17/10/2016 thì yêu cầu tính lãi suất chậm trả theo lãi suất quá hạn trung bình của ít nhất ba ngân hàng tại địa phương (Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam-Agribank chi nhánh Củ Chi, Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam-Vietcombank chi nhánh Củ Chi, Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam-Vietinbank chi nhánh Củ Chi...) kể từ ngày 02/4/2020 đến ngày 29/12/2022 (ngày xét xử) của Công ty Lộc Thiên Ph là có cơ sở để xem xét áp dụng pháp luật tương tự. Xét tại thời điểm xét xử, lãi suất quá hạn trong năm 2022 của 03 Ngân hàng nêu trên đều được tính bằng 150% lãi suất trong hạn, lãi suất cụ thể của Agribank là $6\%/năm \times 150\% = 9\%$, Vietcombank là $7,29\%/năm \times 150\% = 10,935\%$ và Vietinbank là $7,5\%/năm \times 150\% = 11,25\%$, lãi suất trung bình là: $(9\% + 10,935\% + 11,25\%)/3 = 10,395\%/năm$, tương ứng $0,86625\%/tháng$, $0,028875\%/ngày$.

Như vậy tiền lãi chậm thanh toán theo từng giai đoạn Công ty Anh D phải thanh toán cho Công ty Lộc Thiên Ph là:

- Từ ngày 02/4/2020 đến ngày 20/4/2020 (vì ngày 21/4/2020 Công ty Anh D thanh toán 100.000.000đ cho Công ty Lộc Thiên Ph): $830.725.000đ \times 19 \text{ ngày} \times 0,028875\%/ngày = 4.557.565đ$ (a);

- Từ ngày 21/4/2020 đến ngày 16/5/2020 (vì ngày 17/5/2020 Công ty Anh D

thanh toán 100.000.000đ cho Công ty Lộc Thiên Ph): $730.725.000đ \times 26 \text{ ngày} \times 0,028875\%/ngày = 5.485.918đ$ (b);

- Từ ngày 17/5/2020 đến ngày 07/6/2020 (vì ngày 08/6/2020 Công ty Anh D thanh toán 80.000.000đ cho Công ty Lộc Thiên Ph): $630.725.000đ \times 22 \text{ ngày} \times 0,028875\%/ngày = 4.006.681đ$ (c);

- Từ ngày 08/6/2020 đến ngày 20/10/2020 (vì ngày 21/10/2020 Công ty Anh D thanh toán 50.000.000đ cho Công ty Lộc Thiên Ph): $(550.725.000đ \times 0,86625\%/tháng \times 04 \text{ tháng}) + (550.725.000đ \times 0,028875\%/ngày \times 12 \text{ ngày}) = 20.990.883đ$ (d);

- Từ ngày 21/10/2020 đến ngày 19/11/2020 (vì ngày 20/11/2020 Công ty Anh D thanh toán 50.000.000đ cho Công ty Lộc Thiên Ph): $500.725.000đ \times 0,86625\%/tháng \times 01 \text{ tháng} = 4.337.530đ$ (e);

- Từ ngày 20/11/2020 đến ngày 29/12/2022: $(450.725.000đ \times 10,395\%/năm \times 02 \text{ năm}) + (450.725.000đ \times 0,86625\%/tháng \times 01 \text{ tháng}) + (450.725.000đ \times 0,028875\%/ngày \times 09 \text{ ngày}) = 98.871.600đ$ (f).

Tổng 06 khoản (a), (b), (c), (d), (e) và (f) = 138.250.177đ.

[4.2.3] Tổng số tiền nợ gốc và nợ lãi Công ty Anh D phải thanh toán cho Công ty Lộc Thiên Ph tại mục [4.1], [4.2.1] và [4.2.2] là 602.586.052đ.

Lãi suất chậm thanh toán phát sinh kể từ ngày 30/12/2022 sẽ được tiếp tục tính theo quy định của tại Điều 306 của Luật Thương mại năm 2005, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về nghĩa vụ chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị đơn là Công ty Anh D phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch tính trên số tiền nợ gốc và lãi phải thanh toán cho Công ty Lộc Thiên Ph, đồng thời hoàn lại tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm cho Công ty Lộc Thiên Ph.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 30, Điểm b Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 2 Điều 86, Điều 146, Điều 188, Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 3, Điều 55, Điều 292 và Điều 306 của Luật Thương mại năm 2005, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Căn cứ Án lệ số 09/2016/AL của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ngày 17/10/2016;

- Căn cứ vào Điều 6, Điều 7, Điều 26, Điều 30, Điều 31 và Điều 32 của Luật thi hành án dân sự năm 2008;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất Xây dựng Thương mại Dịch vụ Lộc Thiên Ph.

Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận chuyển Xây dựng Thương mại Dịch vụ Tổng hợp Anh D phải trả cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất Xây dựng Thương mại Dịch vụ Lộc Thiên Ph số tiền nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày 29/12/2022 là 602.586.052đ (Sáu trăm lẻ hai triệu năm trăm tám mươi sáu ngàn không trăm năm mươi hai đồng).

Thi hành ngay sau khi Bản án phát sinh hiệu lực pháp luật.

2. Kể từ ngày 30/12/2022, nếu Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận chuyển Xây dựng Thương mại Dịch vụ Tổng hợp Anh D tiếp tục vi phạm hợp đồng chậm thanh toán tiền hàng và các chi phí hợp lý khác thì Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất Xây dựng Thương mại Dịch vụ Lộc Thiên Ph có quyền yêu cầu trả tiền lãi trên số tiền chậm trả đó theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 306 của Luật Thương mại năm 2005, sửa đổi bổ sung năm 2017 trừ trường hợp có thoả thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác,

3. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

- Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận chuyển Xây dựng Thương mại Dịch vụ Tổng hợp Anh D phải chịu án phí là 28.103.442đ (Hai mươi tám triệu một trăm lẻ ba ngàn bốn trăm bốn mươi hai đồng);

- Hoàn lại cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất Xây dựng Thương mại Dịch vụ Lộc Thiên Ph số tiền tạm ứng án phí là 12.624.490đ (Mười hai triệu sáu trăm hai mươi bốn ngàn bốn trăm chín mươi đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2021/0045339 ngày 03/10/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Củ Chi.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

4. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất Xây dựng Thương mại Dịch vụ Lộc Thiên Ph có mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận chuyển Xây dựng Thương mại Dịch vụ Tổng hợp Anh D vắng mặt được quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**